

# Xin Chào Việt Nam

## Biến động thị trường

|                   | 07/08    | 1 ngày | 1T    | 3T    | YTD   |
|-------------------|----------|--------|-------|-------|-------|
| VNIndex (điểm, %) | 1,768.06 | 0.2    | (3.3) | (7.7) | (0.9) |
| GTGD (tỷ đồng)    | 18,202   |        |       |       |       |
| VN30 (điểm, %)    | 1,911.09 | 0.4    | (3.0) | (7.9) | (5.9) |

## Các chỉ số

|                          | 07/08       | 1 ngày | 1T     | 3T      | YTD    |
|--------------------------|-------------|--------|--------|---------|--------|
| TPCP 1 năm (% , đcb)     | 3.75        | (2.07) | 0.86   | 5.52    | 24.09  |
| TPCP 3 năm (% , đcb)     | 3.91        | (0.62) | 0.09   | 4.55    | 25.97  |
| USD/VND (%)              | 26,220.00   | (0.06) | 0.19   | 0.39    | 0.29   |
| JPY/VND (%)              | 166.05      | 0.11   | (2.19) | 0.89    | 1.09   |
| EUR/VND (%)              | 30,303.00   | 0.03   | (1.05) | 2.20    | 1.83   |
| CNY/VND (%)              | 3,886.75    | (0.06) | (0.27) | (0.35)  | (3.19) |
|                          | Phiên trước | 1 ngày | 1T     | 3T      | YTD    |
| TPKB Mỹ 10 năm (% , đcb) | 4.67        | 0.48   | 2.34   | 7.20    | 12.02  |
| WTI (USD/thùng, %)       | 78.82       | 0.82   | 10.38  | (17.40) | 37.27  |
| Vàng (USD/oz, %)         | 4,338.89    | (0.06) | 5.31   | (6.97)  | 0.75   |

## Giao dịch NĐT tổ chức trong nước

| Mua ròng | (Tỷ đồng) | Bán ròng | (Tỷ đồng) |
|----------|-----------|----------|-----------|
| VIC      | 112.1     | VPB      | (124.3)   |
| VHM      | 76.2      | ACB      | (81.5)    |
| MBB      | 64.6      | TCB      | (69.5)    |
| VNM      | 51.7      | BID      | (42.4)    |
| PLX      | 37.3      | GEL      | (41.0)    |

## Giao dịch khối ngoại

| Mua ròng | (Tỷ đồng) | Bán ròng | (Tỷ đồng) |
|----------|-----------|----------|-----------|
| DMX      | 681.8     | VHM      | (284.5)   |
| VNM      | 160.7     | TCB      | (218.9)   |
| CTG      | 148.6     | VPB      | (204.7)   |
| BID      | 42.4      | VIC      | (152.5)   |
| FUEVFNVD | 37.7      | FPT      | (53.6)    |

## Biến động theo ngành

| Top 5 ngành tăng        | %    | Top 5 ngành giảm     | %      |
|-------------------------|------|----------------------|--------|
| Vật liệu                | 5.30 | Tài chính khác       | (2.25) |
| Năng lượng              | 4.65 | Phân cứng & thiết bị | (1.50) |
| Dược & sinh học         | 2.44 | Dịch vụ tiêu dùng    | (0.92) |
| Truyền thông & giải trí | 2.31 | F&B                  | (0.28) |
| Thiết bị & DV y tế      | 1.57 | Vận tải              | (0.23) |

## CÓ GÌ HÔM NAY?

### Nhận định thị trường & Tin tức

- Nhận định thị trường:** Hồi phục

### Vĩ mô & Chiến lược

- Đề thị trong ngày:** Duy trì đà tăng

### Lịch sự kiện

## Ước tính tổng lợi nhuận doanh nghiệp các cổ phiếu trong VN30

|      | LNHH (Tỷ đồng) | LN ròng (Tỷ đồng) | Tăng EPS (% n/n) | PE (x) | PB (x) | PS (x) | ROE (%) |
|------|----------------|-------------------|------------------|--------|--------|--------|---------|
| 2022 | 2,156          | 284               | 102.0            | 11.7   | 1.6    | 1.3    | 14.3    |
| 2023 | 2,230          | 336               | 123.1            | 11.7   | 1.6    | 1.5    | 14.8    |
| 2024 | 1,414          | 401               | 129.6            | 17.4   | 2.4    | 2.0    | 15.5    |
| 2025 | 1,876          | 517               | 174.4            | 11.0   | 1.9    | 1.7    | 17.1    |

## Các chỉ báo vĩ mô Việt Nam

|                             | 4Q24   | 1Q25   | 2Q25   | 3Q25   | 4Q25   | 1Q26   | 2Q26   |
|-----------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|
| GDP (% n/n)                 | 7.6    | 7.0    | 8.2    | 8.3    | 8.5    | 7.9    | 8.4    |
| Cân cân thương mại (tỷ USD) | 4.0    | 3.2    | 4.4    | 8.9    | 3.2    | (3.6)  | (3.6)  |
| CPI (% n/n. TB)             | 2.9    | 3.2    | 3.3    | 3.3    | 3.4    | 3.5    | 5.3    |
| Tín dụng (%)                | 13.8   | 16.3   | 17.5   | 13.4   | 17.9   | 15.9   | 16.4   |
| USD/VND (tb)                | 25,386 | 25,565 | 26,121 | 26,424 | 26,296 | 26,342 | 26,312 |
| GDP Mỹ (% n/n)              | 2.5    | (0.3)  | 2.2    | 3.0    | 2.6    | 2.0    | 2.0    |
| GDP Trung Quốc (% n/n)      | 4.8    | 5.4    | 5.2    | 4.8    | 4.5    | 5.0    | 4.3    |

Nguồn: KIS Research, Bloomberg

## Nhận định thị trường & Tin tức

### Nhận định thị trường

#### Hồi phục

Thị trường ghi nhận nhịp phục hồi nhẹ sau hai phiên giảm điểm liên tiếp trước đó. Tuy nhiên, lực cầu lan tỏa có sự không đồng đều khi chỉ ghi nhận 11/19 ngành tăng điểm.

Kết phiên, VNIndex tăng 0.19%, đóng cửa ở ngưỡng 1,768 điểm. Trong khi đó, VN30Index tăng 0.44%, đóng cửa tại 1,911 điểm. Khối lượng và giá trị giao dịch trong phiên đạt 662 triệu cổ phiếu/18,201 tỷ đồng, giảm lần lượt 7%/1% so với trung bình của năm phiên giao dịch trước đó.

Khối ngoại bán ròng, với hơn 76 tỷ đồng, ở các mã VHM, TCB và VPB với giá trị lần lượt là 284 tỷ đồng, 218 tỷ đồng và 204 tỷ đồng. Ngược lại, họ tập trung mua các mã DMX, VHM và CTG với giá trị lần lượt là 681 tỷ đồng, 160 tỷ đồng và 148 tỷ đồng.

Ngân hàng ghi nhận tăng điểm, bao gồm CTG (+3.67%), STB (+3.32%), BID (+3.03%), LPB (+1.73%), TCB (+1.71%), VCB (+1.19%), ACB (+1.13%), MBB (+1.05%) và VIB (+0.69%).

Bên cạnh đó, dòng vốn còn đổ vào các cổ phiếu vốn hóa lớn như GAS (+6.88%), GVR (+6.82%), VNM (+5.08%), BSR (+4.59%), SAB (+2.40%), MSN (+1.35%), HPG (+0.69%), SSI (+0.62%) và FPT (+0.14%).

Ở hướng ngược lại, Chứng khoán có tỷ suất sinh lợi kém, ở VPX (-0.98%), VIX (-0.73%), VCK (-0.65%), HCM (-0.39%), VND (-3.00%) và TCX (-0.25%).

Bất động sản đóng cửa trong sắc đỏ, do VHM (-5.32%), TCH (-2.48%), DXG (-2.28%), VIC (-1.74%) và VRE (-1.38%).

Thị trường ghi nhận diễn biến tích cực khi chỉ số tăng điểm nhẹ trong bối cảnh thanh khoản cải thiện, qua đó hàm ý lực cầu đang dần trở lại. Mặc dù vậy, áp lực bán vẫn xuất hiện trong những phiên gần đây và nhiều thời điểm kìm hãm đà tăng, cho thấy thị trường vẫn tiềm ẩn rủi ro và cần thêm các tín hiệu xác nhận để củng cố xu hướng phục hồi.

## Vĩ mô & Chiến lược

### Đồ thị trong ngày

#### Duy trì đà tăng

##### ► Diễn biến thị trường

Thị trường ghi nhận tâm lý tích cực khi có tuần tăng trưởng thứ hai liên tiếp khi dòng tiền tập trung vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn.

##### ► Đồ thị: Duy trì đà tăng

Xu hướng giảm trong ngắn hạn bị đảo chiều khi các tín hiệu tích cực đã được xác nhận. Theo đó, chỉ số VNIndex đóng cửa trên đường trung bình 10 và 20 kỳ trên 4 phiên.

Nhịp tích lũy ngắn hạn có thể tiếp tục khi chỉ số có 2 phiên điều chỉnh giữa tuần. Đặc biệt, thanh khoản vẫn ở mức thấp và chỉ số vẫn đóng cửa dưới đường trung bình 50 và 100 kỳ.

Trong tuần này, vùng 1,640 - 1,680 điểm sẽ là hỗ trợ mạnh, vùng này trùng với đáy tháng 07/2026. Trong khi vùng 1,800 điểm sẽ là kháng cự mạnh.

→ Nhịp tích lũy ngắn hạn có thể tiếp tục được duy trì. Nhà đầu tư cần theo dõi tín hiệu bứt phá để mở các vị thế mới.

##### ► Chiến lược đầu tư: Duy trì tỷ trọng cổ phiếu hiện tại

Trong tình huống này, nhà đầu tư có thể duy trì tỷ trọng cổ phiếu hiện tại trong danh mục và chờ đợi thêm các tín hiệu khác để xác nhận xu hướng tiếp theo trước khi mở thêm vị thế mới.

## Lịch sự kiện

### ► Lịch sự kiện

| Ngày GDKHQ | Ngày thực hiện | Mã  | Sàn   | Nội dung sự kiện                    | Tỷ lệ thực hiện | Giá trị |
|------------|----------------|-----|-------|-------------------------------------|-----------------|---------|
| 10/08/2026 | 11/09/2026     | FOC | UPCoM | Trả cổ tức bằng tiền mặt (10000/cp) | 100.00%         | 10000   |
| 10/08/2026 | 10/08/2026     | PGV | HOSE  | Phát hành cổ phiếu                  | 8.00%           |         |
| 10/08/2026 |                | LSG | UPCoM | Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản     |                 |         |
| 10/08/2026 | 19/08/2026     | MCH | UPCoM | Trả cổ tức bằng tiền mặt (2000/cp)  | 20.00%          | 2000    |
| 10/08/2026 | 14/09/2026     | POB | UPCoM | Đại hội Cổ đông Bất thường          |                 |         |
| 10/08/2026 | 10/09/2026     | SB1 | UPCoM | Trả cổ tức bằng tiền mặt (800/cp)   | 8.00%           | 800     |
| 11/08/2026 | 11/08/2026     | MBB | HOSE  | Phát hành cổ phiếu                  | 10.00%          |         |
| 11/08/2026 | 11/08/2026     | MBB | HOSE  | Phát hành cổ phiếu                  | 15.00%          |         |
| 11/08/2026 | 21/08/2026     | VGR | UPCoM | Trả cổ tức bằng tiền mặt (2000/cp)  | 20.00%          | 2000    |
| 11/08/2026 |                | TCB | HOSE  | Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản     |                 |         |
| 11/08/2026 | 24/08/2026     | SBD | UPCoM | Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)   | 5.00%           | 500     |
| 11/08/2026 | 08/09/2026     | BSQ | UPCoM | Đại hội Cổ đông Bất thường          |                 |         |
| 11/08/2026 | 24/08/2026     | AAM | HOSE  | Trả cổ tức bằng tiền mặt (300/cp)   | 3.00%           | 300     |
| 11/08/2026 |                | ANT | UPCoM | Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản     |                 |         |
| 11/08/2026 | 28/08/2026     | BFC | HOSE  | Trả cổ tức bằng tiền mặt (3500/cp)  | 35.00%          | 3500    |
| 11/08/2026 | 11/09/2026     | BSR | HOSE  | Trả cổ tức bằng tiền mặt (300/cp)   | 3.00%           | 300     |
| 12/08/2026 |                | PVT | HOSE  | Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản     |                 |         |
| 12/08/2026 | 23/09/2026     | DCM | HOSE  | Đại hội Cổ đông Bất thường          |                 |         |
| 12/08/2026 |                | ITS | UPCoM | Đại hội Cổ đông Bất thường          |                 |         |
| 13/08/2026 |                | XHC | UPCoM | Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản     |                 |         |
| 13/08/2026 | 13/08/2026     | BCF | HNX   | Phát hành cổ phiếu                  | 11.00%          |         |
| 13/08/2026 | 14/09/2026     | GAS | HOSE  | Đại hội Cổ đông Bất thường          |                 |         |
| 13/08/2026 |                | PJS | UPCoM | Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản     |                 |         |
| 13/08/2026 | 28/08/2026     | DHN | UPCoM | Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)  | 15.00%          | 1500    |
| 13/08/2026 |                | PNC | HOSE  | Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản     |                 |         |
| 13/08/2026 | 20/08/2026     | SAC | UPCoM | Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)  | 10.00%          | 1000    |
| 13/08/2026 | 28/08/2026     | HGM | HNX   | Trả cổ tức bằng tiền mặt (5000/cp)  | 50.00%          | 5000    |
| 13/08/2026 |                | SMC | HOSE  | Đại hội Cổ đông Bất thường          |                 |         |
| 14/08/2026 | 28/08/2026     | DQC | HOSE  | Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)   | 5.00%           | 500     |
| 14/08/2026 | 31/08/2026     | XMC | UPCoM | Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản     |                 |         |
| 14/08/2026 | 08/09/2026     | VSH | HOSE  | Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)  | 15.00%          | 1500    |
| 14/08/2026 | 25/08/2026     | NQB | UPCoM | Trả cổ tức bằng tiền mặt (400/cp)   | 4.00%           | 400     |
| 14/08/2026 | 30/09/2026     | VSN | UPCoM | Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản     |                 |         |
| 14/08/2026 |                | CBS | UPCoM | Đại hội Đồng Cổ đông                |                 |         |
| 14/08/2026 | 08/09/2026     | PSW | HNX   | Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)   | 5.00%           | 500     |

**■ Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới**

- MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
- Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
- Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
- CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.

**■ Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới**

- Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.

**■ Xác nhận của chuyên viên phân tích**

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

## Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2026 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.